

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: bà Nguyễn Thị Thanh Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Quách Thị Thu Hương

2. Bà Đinh Thị Hồng Phúc

Căn cứ vào khoản 1 Điều 147, các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 466 Bộ luật Dân sự; các Điều 91 và 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào khoản 8 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 40/2024/TLST- DS ngày 17 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP P (OCB); địa chỉ trụ sở: số D (tầng trệt, tầng lửng, tầng 1, tầng 2 của Tòa nhà) và số D, đường L, phường B, quận A, thành phố Hồ Chí Minh..

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: chị Lê Thị Thanh T sinh năm 1993 và chị Phạm Thùy L sinh năm 1994; địa chỉ: số H, đường T, phố T, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình là người đại diện theo ủy quyền (theo văn bản ủy

quyền số 16/2023/UQ - CT - HĐQT ngày 14 tháng 3 năm 2023 và văn bản uỷ quyền số 009/2024/UQ - OCB - THN ngày 21 tháng 02 năm 2024);

- *Bị đơn*: anh Phạm Phương N sinh năm 1998; địa chỉ: số nhà A, đường N, thôn V, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

2 - Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ, thời hạn trả nợ:

+ Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Phạm Phương N có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP P tổng số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 30/ 9/2024 là 99.761.939 đồng (*chín mươi chín triệu bảy trăm sáu mươi một nghìn chín trăm ba mươi chín đồng*); trong đó nợ gốc 88.144.269 đồng (*tám mươi tám triệu một trăm bốn mươi bốn nghìn hai trăm sáu mươi chín đồng*) và nợ lãi 11.617.670 đồng (*mười một triệu sáu trăm mười bảy nghìn sáu trăm bảy mươi đồng*) phát sinh từ Thẻ tín dụng số 520980XXXXXX0166 do Ngân hàng TMCP P cấp ngày 24/3/2022 và Thẻ tín dụng số 970448XXXXXX6334 do Ngân hàng TMCP P cấp ngày 24/3/2022; cụ thể:

- Nợ phát sinh từ Thẻ tín dụng số 520980XXXXXX0166 là 59.847.600 đồng (*năm mươi chín triệu tám trăm bốn mươi bảy nghìn sáu trăm đồng*); trong đó: nợ gốc 51.989.079 đồng (*năm mươi một triệu chín trăm tám mươi chín nghìn không trăm bảy mươi chín đồng*) và nợ lãi 7.858.521 đồng (*bảy triệu tám trăm năm mươi tám nghìn năm trăm hai mươi một đồng*).

- Nợ phát sinh từ Thẻ tín dụng số 970448XXXXXX6334 là 39.874.339 đồng (*ba mươi chín triệu tám trăm bảy mươi tư nghìn ba trăm ba mươi chín đồng*); trong đó: nợ gốc 36.115.190 đồng (*ba mươi sáu triệu một trăm mười năm nghìn một trăm chín mươi đồng*) và nợ lãi 3.759.149 đồng (*ba triệu bảy trăm năm mươi chín nghìn một trăm bốn mươi chín đồng*).

+ Về thời hạn trả nợ: Anh Phạm Phương N có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP P tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi là 99.761.939 đồng (*chín mươi chín triệu bảy trăm sáu mươi một nghìn chín trăm ba mươi chín đồng*) theo thời hạn như sau:

- Ngày 30/ 10/ 2024 trả 50.000.0000 đồng (*năm mươi triệu đồng*).

- Ngày 30/ 11/ 2024 trả 49.761.939 đồng (*bốn mươi chín triệu bảy trăm sáu mươi một nghìn chín trăm ba mươi chín đồng*) và lãi phát sinh kể từ ngày 01/10/2024 cho đến khi anh Phạm Phương N thanh toán xong khoản nợ cho Ngân hàng.

Kể từ ngày 01/10 /2024, anh Phạm Phương N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo hợp đồng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; trường hợp Ngân hàng có điều chỉnh lãi cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà anh Phạm Phương N phải

tiếp tục thanh toán cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

2.2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Trả lại cho Ngân hàng TMCP P 2.700.000 đồng (*hai triệu bảy trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000277 ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Anh Phạm Phương N phải nộp 4.988.000 đồng (*bốn triệu chín trăm tám mươi tám nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Ninh Bình;
- Chi cục THA DS thành phố Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Thanh Phương

